TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **08**/2026/QĐST- HNGĐ	*Cao Bằng, ngày 04 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219, khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Căn cứ khoản 3 Điều 18 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 42/2026/TLST-HNGĐ ngày 17/4/2026 về việc "Yêu cầu ly hôn".

Xét thấy: Ngày 04/5/2026, sau khi được Tòa án hòa giải để các bên đoàn tụ, nguyên đơn Nông Thị H xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 42/2026/TLST-HNGĐ ngày 17/4/2026 về việc "Yêu cầu ly hôn" giữa:

- *Nguyên đơn:* **Nông Thị H**, sinh năm 1992.
CCCD: 004192004xxx do Bộ Công an cấp ngày 24/6/2021.
Địa chỉ: Xóm L, xã D, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn:* **Lục Văn C**, sinh năm 1985.
CCCD: 004085004xxx do Bộ Công an cấp ngày 24/6/2021.
Địa chỉ: Xóm B, xã Đ, tỉnh Cao Bằng.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung.

Trả lại cho nguyên đơn Nông Thị H số tiền 300.000,[đ] (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000249 ngày 17/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận: - Đương sự; - TAND tỉnh; - VKSND tỉnh; - VKSND KV2; - Phòng THADS KV2; - Lưu hồ sơ vụ án.	**THẨM PHÁN** **Nông Thanh Điệp**